

## PHẦN II : TẬP LÀM VĂN

### \*Chương trình Phân môn TLV:

#### - Lớp 2:

- + **Tuần 10:** Kể về người thân.
- + **Tuần 13:** Kể về gia đình.
- + **Tuần 20:** Tả ngắn về bốn mùa.
- + **Tuần 28:** Tả ngắn về cây cối.
- + **Tuần 34:** Kể ngắn về người thân.

#### - Lớp 3:

- + **Tuần 3:** Kể về gia đình.
- + **Tuần 6:** Kể lại buổi đầu em đi học.
- + **Tuần 8:** Kể về người hàng xóm.
- + **Tuần 11,12:** Nói, viết về quê hương và cảnh đẹp đất nước.
- + **Tuần 16,17:** Nói về thành thị, nông thôn.
- + **Tuần 21,22:** Nói, viết về người lao động trí óc.
- + **Tuần 23 →32:** Kể lại một buổi biểu diễn nghệ thuật, lễ hội, một trận thi đấu thể thao, bảo vệ môi trường.
- + **Tuần 13, 31:** Viết thư.
- + **Tuần 33 :** Ghi chép sổ tay.

#### - Lớp 4:

- + **Tuần 1 →12:** Kể chuyện( cốt chuyện; xây dựng đoạn văn; phát triển câu chuyện; hành động, ngoại hình của nhân vật; mở bài, kết bài,...)
- + **Tuần 3, 5 :** Viết thư.
- + **Tuần 14 → 32:** miêu tả ( đồ vật,cây cối,con vật: quan sát, xây dựng đoạn văn, mở bài, kết bài).

#### - Lớp 5:

- + **Tuần 1 →8:** Tả cảnh ( dựng đoạn mở bài, kết bài).
- + **Tuần 12 →19:** Tả người (ngoại hình,hoạt động; dựng đoạn mở bài, kết bài)
- + **Tuần 22 →34:** Ôn tập văn kể chuyện, tả đồ vật,cây cối, con vật, tả cảnh, tả người.

### 1) Bài tập về phép viết câu:

#### 1.1.Ghi nhớ:

\* Câu văn là một bộ phận của bài văn. Vì vậy, muốn có một đoạn văn hay thì phải có các câu văn hay. Muốn viết được câu văn hay, ngoài việc dùng từ chính xác, câu văn cần phải có hình ảnh. Có hình ảnh, câu văn sẽ có màu sắc, đường nét, hình khối,...Để câu văn có hình ảnh, các em cần lưu ý sử dụng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm và các biện

pháp nghệ thuật như so sánh, nhân hoá, điệp ngữ, đảo ngữ,... Các hình thức nghệ thuật này sẽ làm cho câu văn trở nên sinh động hơn rất nhiều.

\* Với cùng một nội dung thông báo, song với mỗi cách viết lại có một cách hiểu khác nhau.

**VD:** Với nội dung: *Con sông chảy qua một cánh đồng*, ta có thể diễn tả bằng nhiều cách như sau :

- Con sông nằm uốn khúc giữa cánh đồng xanh mướt lúa khoai. (*Vẻ đẹp thuần túy*).
- Con sông khoan thai nằm phơi mình trên cánh đồng xanh mướt lúa khoai. (*Vẻ đẹp khoẻ khoắn*).
- Con sông hiền hoà chảy qua cánh đồng xanh mướt lúa khoai. (*Vẻ đẹp hiền hoà*).
- Con sông lặng lẽ dấu mình giữa cánh đồng xanh mướt lúa khoai. (*Vẻ đẹp trầm tư*).
- Con sông mềm như một dải lụa vắt ngang qua ánh đồng xanh mướt lúa khoai. (*Vẻ đẹp thơ mộng*)

.....

Như vậy, ý của câu văn hoàn toàn phụ thuộc vào ngụ ý của người viết. Với mỗi một cách diễn đạt khác nhau lại cho một giá trị biểu cảm khác nhau.

**\* Các biện pháp nghệ thuật thường sử dụng khi viết văn:**

a) **Biện pháp so sánh:** Là đối chiếu 2 sự vật, hiện tượng cùng có một dấu hiệu chung nào đó với nhau, nhằm làm cho việc diễn tả được sinh động, gợi cảm.

**VD:** *Bà như quả ngọt chín rồi  
Càng thêm tuổi tác, càng tươi lòng vàng.*  
(Võ Thanh An)

( So sánh bà ( sống lâu, tuổi đã cao) như quả ngọt chín rồi (quả đến độ già giã, có giá trị dinh dưỡng cao). So sánh như vậy để cho người người đọc sự suy nghĩ, liên tưởng: Bà có tấm lòng thơm thảo, đáng quý; có ích lợi cho cuộc đời, đáng nâng niu và trân trọng )

b) **Biện pháp nhân hoá:** Là biến sự vật (cỏ cây, hoa lá, gió trăng, chim thú,...) thành con người bằng cách gán cho nó những đặc điểm mang tính cách người, làm cho nó trở nên sinh động, hấp dẫn.

**VD:** *Ông trời nổi lửa đằng đông  
Bà sân vắn chiếc khăn hồng đẹp thay.*  
(Trần Đăng Khoa)

( Nhà thơ đã sử dụng biện pháp nhân hoá bằng cách dụng từ xưng hô với các sự vật: “**Ông trời**”, “**bà sân**” cùng các hoạt động của con người: “**nổi lửa**”, “**vắn chiếc khăn hồng**”, giúp cho người đọc cảm nhận được một bức tranh cảnh vật buổi sáng đẹp đẽ, nhộn nhịp và sinh động).

c) **Điệp từ, điệp ngữ :** Là sự nhắc đi nhắc lại một từ ngữ, nhằm nhấn mạnh một ý nào đó, làm cho nó nổi bật và hấp dẫn người đọc.

**VD:** *Oi Việt Nam! Việt Nam ơi!*

**Việt Nam! Ta gọi tên Người thiết tha...**

(Lê Anh Xuân)

(Từ **Việt Nam**, tên gọi của đất nước, được nhắc lại 3 lần (điệp từ) nhằm nhấn mạnh tình cảm tha thiết gắn bó và yêu thương đất nước).

d) **Biện pháp đảo ngữ**: Là sự thay đổi trật tự cấu tạo ngữ pháp thông thường của câu văn, nhằm nhấn mạnh và làm nổi bật ý cần diễn đạt.

VD: **Chất trong vị ngọt mùi hương**

**Lặng thầm thay những con đường ong bay...**

(Nguyễn Đức Mậu)

(Dòng 2 đảo VN lên trước góp phần nhấn mạnh được ý nghĩa đẹp đẽ : Sự lao động thầm lặng, không mệt mỏi của bầy ong thật đáng cảm phục).

**1.2. Bài tập thực hành:**

**Bài 1:**

*Thêm từ ngữ vào chỗ trống để câu văn có sức gợi tả, gợi cảm hơn:*

- Phía đông,.....mặt trời .....nhô lên đỏ rực.
- Bụi tre .....ven hồ.....nghiêng mình.....theo gió.
- Trên cành cây....., mấy chú chim non.....kêu.....
- Khi hoàng hôn.....xuống, tiếng chuông chùa lại ngân....
- Em bé.....cười.....

**\*Đáp án :**

- Ông, đang từ từ.
- Ngà , đang , đu đưa.
- Cao, đang ríu rít, trong nắng chiều.
- Buông, vang.
- Toét, khanh khách.

**Bài 2:**

*Thay những từ gạch chân bằng những từ ngữ gợi tả hơn cho câu văn thêm sinh động:*

- Cây chanh trong vườn đang nở hoa **rất trắng**.
- Các loài hoa trong vườn đang đua nhau **nở**.
- Tiếng chim **kêu** sau nhà khiến Lan giật mình **thức dậy**.
- Những đám mây đang **khẽ** trôi.
- Những con gió **khẽ thổi** trên mặt hồ.
- Gió thổi **manh**, lá cây rơi **nhieuu**, từng đàn cò bay **nhanh** theo mây.
- Dòng sông chảy **nhanh**, nước réo **to**, sóng vỗ hai bên bờ **manh**.
- Mưa xuống **rất mau**, giọt ngã, giọt bay, bụi nước toả trắng xoá. Con gà **wót hét** **đang đi** tìm chỗ trú.

**\*Đáp án :**

- Trắng muốt hoặc trắng xoá.
- Khoe sắc.

- c) Lảnh lót , choàng tỉnh dậy.
- d) Bồng bênh trôi.
- e) Nhẹ nhàng, lướt.
- f) Ào ào, lả tả, lả lướt.
- g) Cuồn cuộn, âm âm, ào ạt.
- h) Sầm sập, ướt lướt thướt, quáng quàng.

### **Bài 3:**

*Dùng biện pháp so sánh để viết lại những câu văn sau cho sinh động, gọi tả hơn:*

- a) Mặt trời đỏ ửng đang nhô lên ở đằng đông.
- b) Dòng sông quanh co chảy qua cánh đồng xanh mượt lúa khoai.
- c) Đất nước mình đâu cũng đẹp.
- d) Đám mây đen ùn ùn kéo tới, trời tối sầm lại.
- e) Đám mây bay qua bầu trời.
- f) Ánh nắng trải khắp cánh đồng.
- g) Cây bàng toả bóng mát rượi.
- h) Những cây phượng đã nở hoa đỏ chói.
- i) Bác nông dân khoẻ mạnh, nước da rám nắng.

*\*Đáp án:*

- a) Ông mặt trời đỏ như quả cầu lửa đang từ từ nhô lên ở đằng đông.
- b) Dòng sông mềm như một dải lụa vắt qua cánh đồng xanh mượt lúa khoai.
- c) Đất nước mình đẹp như một bức tranh.
- d) Đám mây đen ùn ùn kéo đến, trời tối sầm lại.
- e) Đám mây mỏng như một dải lụa đang bay qua bầu trời.
- f) Ánh nắng vàng như mật ong đang trải khắp cánh đồng.
- g) Cây bàng như một chiếc ô khổng lồ toả bóng mát rượi.
- h) Bác nông dân khoẻ như một đô vật, nước da như màu đồng hun.

### **Bài 4:**

*Dùng biện pháp nhân hoá để viết lại các câu văn sau cho gọi cảm hơn:*

- a) Ánh trăng chiếu qua kẽ lá.
- b) Vườn trường xanh um lá nhãn.
- c) Ánh nắng chiếu xuống ngôi nhà.
- d) Mặt trời đang mọc ở đằng đông.
- e) Những bông hoa đang nở trong nắng sớm.
- f) Mấy con chim đang hót ríu rít trên c
- g) Những cơn gió thổi nhẹ nhàng trên mặt hồ.
- h) Mặt trời đang lặn ở đằng tây.
- i) Mùa xuân, cây cối đâm chồi nảy lộc.
- j) Cuối thu, cây bàng khẳng khiu , trụi lá.

*\*Đáp án:*

- a) Ánh trăng vạch kẽ lá nhìn xuống.

- b) Vườn trường khoác một chiếc áo xanh um dẹt bằng lá nhãn.
- c) Ánh nắng dang rộng vòng tay ôm ấp ngôi nhà .
- d) Mặt trời vừa thức dậy ở đằng đông.
- e) Những bông hoa đang tươi cười trong nắng sớm.
- f) Mấy chú chim đang trò chuyện ríu rít trên cành cây.
- g) Những cơn gió rón rén bước trên mặt hồ.
- h) Mặt trời đang chuẩn bị chìm vào giấc ngủ dài .
- i) Xuân về, những chồi non choàng tỉnh giấc,ngõ ngang nhìn khung trời mới lạ.
- j) Đến cuối thu, bàng cởi bỏ chiếc áo choàng, hiên ngang vươn cao những cánh tay gầy guộc ,đón chào cái lạnh đầu đông.

### **Bài 5:**

*Dùng điệp ngữ viết lại những câu văn sau để nhấn mạnh và gợi cảm xúc cho người đọc:*

- a) Tôi yêu căn nhà đơn sơ, khu vườn đầy hoa trái và cả lũy tre thân mật làng tôi.
- b) Bức tranh buổi sớm quê hương tôi đẹp quá!
- c) Tôi lớn lên bằng tình thương của mẹ, của bố, của bà con xóm giềng nơi tôi ở.
- d) Làng quê tôi tràn ngập màu xanh của đồng lúa, bãi ngô, thảm cỏ.
- e) Hoa hồng, hoa huệ, hoa nhài đều thơm, hương thơm lan toả khắp vườn.
- f) Cánh đồng que tôi tràn ngập màu vàng của ánh nắng và những thảm lúa chín.

*\*Đáp án:*

- a) Tôi yêu căn nhà đơn sơ, yêu khu vườn đầy hoa trái và yêu cả lũy tre thân mật của làng tôi.
- b) Bức tranh buổi sớm quê hương tôi đẹp quá! Đẹp vô cùng!...
- c) Tôi lớn lên bằng tình thương của mẹ, tình thương của bố và tình thương của bà con xóm giềng nơi tôi ở.
- d) Làng quê tôi tràn ngập màu xanh của đồng lúa, màu xanh của bãi ngô, màu xanh của thảm cỏ.
- e) Hoa hồng thơm nồng nàn, hoa huệ thơm thanh tao, hoa nhài thơm tinh khiết,hương thơm hoà quện vào nhau lan toả khắp vườn.
- f) Cánh đồng quê tôi tràn ngập một màu vàng, màu vàng chói chang của ánh nắng ban trưa, màu vàng trù phú của những thảm lúa đang mùa chín rộ.

### **Bài 6:**

*Dùng đảo ngữ để diễn đạt lại những câu văn dưới đây cho sinh động, gợi cảm:*

- a) Một biển lúa vàng vây quanh em, hương lúa chín thoang thoang đâu đây.
- b) Xa xa, những ngọn núi nhấp nhô, mấy ngôi nhà thấp thoáng, vài cánh chim chiều bay lững thững về tổ.
- c) Dòng sông quê tôi đáng yêu biết bao.
- d) Những cánh cò trắng muốt tung tăng trên đồng lúa chín.
- e) Những chuyến xe qua tấp nập trên đường.
- f) Giữa trời khuya tĩnh mịch, một vầng trăng vắng vặc trên sông, một giọng hò mái đẩy thiết tha dịu dàng.

- g) Một thế giới ban mai trắng trời trắng núi.
- h) Nước sông Hương xanh biêng biếc, màu hoa phượng vĩ đỏ rực hai bên bờ.
- i) Trên sườn núi, mây ngôi nhà lá đứng chơ vơ.
- j) Những dòng người đủ mọi sắc phục từ khắp các ngã tuôn về quảng trường Ba Đình.
- k) Vịnh Hạ Long đã làm cho nhiều du khách phải ngạc nhiên vì vẻ đẹp tự nhiên và hùng tráng của nó.
- l) Ngoài vườn, tiếng chim kêu rộn rã trong nắng sớm.
- m) Mùi hương hoa sực nức lan toả trong đêm vắng.

**\*Đáp án :**

- a) Vây quanh em một biển lúa vàng, thoang thoảng đâu đây hương lúa chín.
- b) Xa xa, nhấp nhô những ngọn núi, thấp thoáng mấy ngôi nhà, lững thững vài cánh chim chiều bay về tổ.
- c) Đáng yêu biết bao dòng sông quê tôi.
- d) Trắng muốt những cánh cò tung tăng trên đồng lúa chín.
- e) Tấp nập trên đường những chuyến xe qua.
- f) Tĩnh mịch giữa trời khuya, vắng vặc trên sông một vầng trăng , thiết tha dịu dàng một giọng hò mái chèo.
- g) Trắng trời trắng núi một thế giới ban mai.
- h) Xanh biêng biếc nước sông Hương, đỏ rực hai bên bờ màu hoa phượng vĩ.
- i) Trê sườn núi, đứng trơ vơ mấy ngôi nhà lá.
- j) Từ khắp các ngã đường tuôn về quảng trường Ba Đình những dòng người đủ mọi sắc phục.
- k) Với vẻ đẹp tự nhiên và hùng tráng, Vịnh Hạ Long đã làm ngạc nhiên nhiều du khách .
- l) Ngoài vườn, rộn rã tiếng chim kêu trong nắng sớm.
- m) Sực nức mùi hương hoa lan toả trong đêm vắng.

### **Bài 7:**

*Dựa vào từng ý, hãy viết thành những câu văn gợi tả, gợi cảm hơn:*

- a) Trời mưa rất to.
- b) Nắng rải trên những con sóng to đang xô vào bãi cát.
- c) Mặt sông yên lặng đầy ánh nắng.
- d) Mùa xuân về, cây cối toàn màu xanh.
- e) Trời xanh lắm.

**\*Đáp án :**

- a) Mưa trắng đất, trắng trời. (Hoặc: *Mưa ào ào như thác đổ*)
- b) Nắng vàng trải dài trên những con sóng vạm vỡ đang nô đùa trên bãi cát.
- c) Mặt sông phẳng lặng, chan hoà ánh nắng.
- d) Mùa xuân về, cây cối tràn ngập một màu xanh muốt mát.
- e) Trời xanh thăm thẳm.



## **Bài 8:**

*Dựa vào những ý sau, hãy viết thành một đoạn văn gợi tả và gợi cảm hơn:*

Mùa đông đến. Những cơn gió lạnh tràn về. Nhìn lên trời, em không thấy chim én nữa. Mẹ giục em lấy áo ấm ra mặc. Em rất vui sướng khi mặc chiếc áo len mẹ mới đan cho em.

*\*Đáp án:*

Có phải mùa đông lạnh lẽo đã đến rồi không?...Đúng rồi, những cơn gió lạnh như dao cắt đã vội vã tràn về! Nhìn lên bầu trời xam xám như màu chì, em không thấy những cánh én đang chao liệng nữa. Mẹ em giục: “Con hãy lấy chiếc áo mẹ vừa đan xong ra mặc cho ấm đi!”. Xỏ tay vào chiếc áo mới, em thấy mình như được lớn thêm một tuổi và thấy ấm áp hẳn lên vì được sống trong tình thương của mẹ.

.....

## **2. Bài tập về phép viết đoạn:**

### **2.1. Ghi nhớ:**

\*Đoạn văn là một bộ phận của bài văn. Một bài văn hoàn chỉnh phải có ít nhất 3 đoạn: Mở bài(MB), thân bài(TB) và kết bài(KB). Phần MB và KB người ta thường trình bày thành 1 đoạn. Riêng phần TB, ta có thể tách thành 2→3 đoạn, tùy theo từng yêu cầu của đề.

\*Đoạn văn gồm nhiều câu văn được liên kết chặt chẽ cả về nội dung và hình thức( ý và lời). Vì vậy, khi viết đoạn, chúng ta cần đảm bảo được sự liên kết chặt chẽ đó. Sự liên kết về ý thể hiện ở chỗ nội dung của mỗi câu cùng hướng về, nói về một đối tượng. Sự liên kết về lời thể hiện ở các phép liên kết câu( phép lặp, phép thế, phép nối, phép liên tưởng,...). Đoạn nào không bảo đảm được sự liên kết đó thì đoạn văn sẽ trở lên lộn xộn, thiếu mạch lạc.

\* Các đoạn văn trong một bài văn lại liên kết với nhau thành một bài văn hoàn chỉnh. Liên kết đoạn văn là làm cho nội dung bài văn( văn bản) chặt chẽ và liền mạch. Cách liên kết đoạn cũng tương tự như liên kết câu. Ta có thể dùng từ ngữ có tác dụng nối, dùng câu nối,...và có thể liên kết theo không gian hoặc thời gian.

### **VD về liên kết theo thời gian :**

- Đầu hè năm ngoái,....Sáng nào,....Ít hôm sau,.....Chẳng bao lâu,.....(*Liên kết theo thời gian - Áng chừng*)
- Xuân về,....Hè tới,.....Thu sang,.....Khi trời chuyển mình sang đông,.....(*Liên kết theo thời gian - Mùa*).
- Mới sáng tinh mơ,...Khi mặt trời lên,.....Đến giữa trưa,.....Tối chiều tà,.....Khi hoàng hôn buông xuống,.....(*liên kết theo thời gian trong ngày*).

### **VD về liên kết theo không gian :**

- Nhìn từ xa,....Lại gần,....Trên cảnh,.....Dưới tán lá,.....(*Liên kết theo không gian : từ xa đến gần*).

- Hiện ngay trước mắt tôi là....Dưới mặt đất,....Trên cao ,....Phóng tầm mắt ra,.... xa,...(Liên kết theo không gian: từ gần đến xa).

\*Đoạn văn tiêu biểu thường có **mở đoạn bằng một câu khái quát, câu chủ đề**, nêu ý chính của cả đoạn, tiếp theo là những câu diễn giải nhằm làm sáng tỏ lời nhận định của câu mở đoạn .

**VD:**

**Cái đẹp của Hạ Long trước hết là sự kì vĩ của thiên nhiên.** Trên một diện tích hẹp mọc lên hàng nghìn đảo nhấp nhô khuất khúc như rồng châu phượng múa. Đảo có chỗ sừng sững chạy dài như bức tường thành vững chãi, ngăn khơi với lộng, nối mặt biển với chân trời. Có chỗ đảo dàn ra thưa thớt, hòn này với hòn kia biệt lập, xa trông như quân cờ bày chon von trên mặt biển. Tuỳ theo sự phân bố của đảo, mặt vịnh Hạ Long lúc toả mênh mông, lúc thu hẹp lại thành ao, thành vũng, lúc bị kẹp giữa hai triền đảo như một dòng suối, lúc uốn quanh chân đảo như dải lụa xanh.

(Theo Thi Sảnh)

\*Ta cũng có thể diễn giải, liệt kê các chi tiết trước rồi mới **kết đoạn bằng một câu khái quát** , nhằm tóm lại những điều đã diễn giải ở trên.

**VD, với đoạn văn :**

**“Biển và trời những hôm có trăng đẹp quá!** Trăng lên cao.Mặt nước sáng loá. Bầu trời càng sáng hơn. Cả một vùng nước sóng sánh,vàng chói lọi”.

Ta cũng có thể sắp xếp lại như sau :

“Trăng lên cao.Mặt nước sáng loá. Bầu trời càng sáng hơn. Cả một vùng nước sóng sánh,vàng chói lọi. **Biển và trời những hôm có trăng đẹp quá!**”.

**\*Lưu ý :**

Cái hay của một đoạn văn thể hiện rõ nét nhất ở ý. Ý càng mới mẻ, càng sâu sắc, độc đáo thì đoạn văn càng có sức thuyết phục. Ý phải diễn đạt thành lời. Ý hay mà không biết cách diễn đạt thì lời văn trở nên sáo rỗng. Lời văn hay là lời văn chân thành, trong sáng, giản dị, có hình ảnh, có âm thanh, có nhạc điệu,...và có cách sắp xếp(bố cục) chặt chẽ.

**2.2.Bài tập thực hành (Tập trung vào thể loại miêu tả):**

**Bài 1:**

Dựa vào các câu thơ sau đây, em hãy viết thành một đoạn văn tả cảnh đẹp của quê hương:

Xóm làng, đồng ruộng, rừng cây,  
Non cao gió dựng, sông đầy nắng chang.  
Sum sê xoài biếc, cam vàng,  
Dừa nghiêng, cau thẳng hàng hàng nắng soi.  
(Việt Nam – Lê Anh Xuân)

**\*Đáp án :**



Đất nước ta mỗi miền đều có những vẻ đẹp riêng. Đây là ngọn núi đá sừng sững, bốn mùa lộng gió. Buổi sớm, núi lấp lánh ánh vàng của màu nắng, màu mây. Buổi chiều, núi sẫm lại như ánh khói lam chiều toả lên từ các mái bếp. Kia là dòng sông chan hoà ánh nắng. Mỗi khi có cơn gió nhẹ thổi qua, những gợn sóng lăn tăn lại sáng loá lên, tưởng chừng như có trăm nghìn viên ngọc trai được dát xuống mặt sông. Lấn khuất đâu đây những mái nhà cao thấp nằm nép mình bên những rặng dừa xanh mát, với những trái xoài đung đưa trên vòm lá và những trái cam mọng nước thấp thoáng trong vườn.....

### **Bài 2:**

Viết một đoạn văn tả âm thanh em thường nghe vào buổi sáng nơi em ở.

### **Bài 3:**

*Hãy tưởng tượng mình đã trưởng thành và viết một đoạn văn nói về cuộc gặp gỡ với cô giáo cũ, dựa vào 3 câu văn sau:*

**Một ngày hè, tôi về thăm cô giáo cũ. Gặp lại cô, tôi rất xúc động. Lúc chia tay, cô trò bịn rịn không rút.**

**\*Đáp án 1:** (Thể hiện tình cảm chân thành và niềm vui của trò sau khi gặp lại cô giáo cũ)

Vào một ngày hè, tôi trở về thăm cô giáo cũ. Ngôi nhà vẫn như xưa. Cô giáo tôi đã già đi nhiều. Gặp lại cô, tôi lặng người đi vì xúc động. Cô đã kể cho tôi nghe bao sự biến đổi trong những ngày xa cách. Tôi cũng kể cho cô nghe từng bước trưởng thành của tôi. Cô hỏi tôi về những bạn bè cùng lớp, về công việc, về gia đình tôi,... Thoáng chốc đã hết một ngày. Mây tím đã lượn lờ trôi trên nền trời. Cô trò tôi chia tay, bao lưu luyến...

**\*Đáp án 2:** (Thể hiện sự băn khoăn, day dứt, ân hận của học trò sau khi gặp lại cô giáo )

Vào một buổi chiều tháng năm, tôi trở về thăm lại cô giáo cũ. Vẫn chiếc sân rộng dưới bóng mờ của những cây đào già ngày xưa, khiến tôi có cảm giác như đang đi ngược lại với thời gian...

Cô nhận ra tôi không chút ngỡ ngàng. Cô trò tôi thoả sức trò chuyện. Câu chuyện thường xoay quanh những chuyện vui buồn của lớp tôi. Tôi định kể cho cô nghe về công việc của tôi bây giờ. Nhưng hầu như cô đã biết cả. Cô bảo tôi: “Em biết không, các bạn viết thư cho cô nhiều lắm”. Còn chuyện của cô, của gia đình cô hầu như rất mới mẻ với tôi. Qua thư bạn bè tôi viết cho cô, tôi biết thêm về cuộc sống của mỗi người. Những dòng chữ thân quen, những tình cảm chân tình của các bạn đã làm tôi thật sự xúc động. Trong cảnh sống quanh quẩn của cô bây giờ, mỗi bước đi của tôi và bạn bè tôi dường như không bao giờ tách rời. Còn tôi, tôi nhận thấy thời gian trong kí ức tôi đã có những chỗ đứt quãng....

### **Bài 4:**

*Có một nhà văn đã viết: “Mặt trăng đầu tháng như một lưỡi liềm vàng mà người thợ gặt bỏ quên trên cánh đồng đầy sao”.*

Em hãy viết một đoạn văn tả cảnh đẹp của bầu trời khi có trăng lưỡi liềm.

\*Đáp án :

Có một nhà văn nào đó đã viết : “Mặt trăng đầu tháng như một lưỡi liềm vàng mà người thợ gặt bỏ quên trên cánh đồng đầy sao”. Có người lại ví trăng như con thuyền, như cánh diều,...Cách so sánh nào cũng đúng cả. Trăng non đầu tháng thật là đẹp! Mới sẩm tối, mặt trăng đã hiện lên lơ lửng ở phía tây. Bầu trời xanh thẫm, không một gợn mây. Trời càng tối, trăng càng sáng thêm. Những ngôi sao cũng nhấp nháy mọc lên ngày một nhiều. Khoảng bảy tám giờ tối, khi mặt trăng treo lơ lửng trên đầu ngọn tre, in đậm trên nền trời đầy sao, ánh trăng chênh chếch chiếu xuống hiên nhà, trải một chiếc chiếu ra sân ngồi hóng mát, vừa chuyện trò bên xoong ngô nóng, vừa lắng tai nghe tiếng những chú côn trùng đang râm ran ở góc vườn và ngắm trăng lên. Cuộc sống mới tuyệt diệu làm sao!...

### **Bài 5:**

*Hãy viết một đoạn văn tả cảnh mưa xuân.*

### **Bài 6:**

*Hãy viết một đoạn văn tả con đường làng em.*

### **Bài 7:**

*Em hãy viết một đoạn văn tả cảnh trăng lên trước sân nhà em.*

.....

## **3.Luyện viết phần mở bài:**

### **3.1.Ghi nhớ:**

\*Một bài văn hay là một bài văn phải có cách sắp xếp chặt chẽ. Mặc dù MB,TB,KB là 3 phần riêng rẽ song chúng phải có một sự thống nhất về ý (đều nhằm giải quyết vấn đề được nêu ra ở phần đề bài)

\*Phần MB giống như một lời thân ái mời chào của chúng ta đối với người khách đến thăm “vườn văn” của mình. Lời mời chào ấy phải hấp dẫn, gợi mở (cởi mở), gây được những ấn tượng ban đầu và nêu được ý muốn diễn đạt ở phần TB( giới thiệu được đối tượng cần nói đến ở TB).

\*Ta có thể dùng cách MB trực tiếp (giới thiệu ngay đối tượng) hoặc MB gián tiếp(nói chuyện khác → liên tưởng → giới thiệu đối tượng).

### **VD về MB trực tiếp:**

Gia đình em, ai cũng yêu quý nội. Riêng em, em lại càng quý nội hơn vì nội đã chăm sóc em từ lúc em mới lọt lòng, nội ru em ngủ bằng những lời ru êm ái ngọt ngào.

( Tả bà nội – Lê Thị Thu Trang).

Con sông Hồng chảy qua quê hương em. Sông chảy giữa những bãi mía, bờ dâu xanh ngắt. Màu sông lúc nào cũng đỏ màu gạch non của đất phù sa. Dòng sông hẹp như

một dải lụa đào vắt ngang lên tấm áo màu xanh của đồng bằng Bắc Bộ. Con sông này đã gắn liền với tuổi thơ ấu của chúng em. Với em, con sông đã trở nên vô cùng thân thiết.

( *Tả con sông - Nguyễn Thị Thuý Hằng* )

**VD về MB gián tiếp:**

Năm tháng rồi cũng qua đi, chỉ có thời gian là thước đo chính xác nhất tình cảm của con người. Bây giờ, tuy tôi đã học lớp cuối của bậc tiểu học, sắp sửa từ biệt mái trường thân yêu để bước tiếp vào bậc trung học, nhưng với quãng thời gian năm năm học ở đây, đâu phải là ít. Mỗi lần nghe gọi tên Nhung, tôi khẽ giật mình, bởi một lẽ tự nhiên, đó là tên của cô giáo đã dạy dỗ tôi trong những ngày đầu chập chững cắp sách tới trường.

( *Tả cô giáo cũ - Trần Lê Thuý Linh* )

Bây giờ em đã quen rồi cuộc sống thị thành đầy bụi bậm và huyên náo. Nhưng cứ mỗi buổi chiều, khi gấp hết sách vở rồi ngồi thừ bên cửa sổ để nhìn từng dòng người cuồn cuộn di chuyển, những ngôi nhà đổi màu theo thời gian, lòng em lại nôn nao nhớ về mảnh vườn quê.

( *Tả một khoảng vườn mà em nhìn thấy* )

**\*Lưu ý:**

Với những đề văn có lời dẫn ở phần đề bài, các em có thể sử dụng một phần đề làm phần mở cho bài văn.

**VD:**

**Đề bài:** Mỗi khi tết đến, xuân về, dưới cái mưa phùn của mùa xuân, trong cái màu xanh mướt mát của chồi non, lộc biếc, thôn xóm em như bừng lên một cảnh sắc mới trong ngày 30 tết. Em hãy tả lại những hình ảnh đáng nhớ đó.

Với đề văn này, ta có thể MB như sau:

*Mỗi khi tết đến, xuân về, dưới cái mưa phùn của mùa xuân, trong cái màu xanh non của lộc biếc, vàng tươi của quýt, hồng tươi của đào, tiếng cười nói xôn xao khắp ngõ, cả thôn xóm em như bừng lên một cảnh sắc tươi mới.*

**3.2. Bài tập thực hành:**

\* *Hãy viết phần MB cho các đề văn sau và cho biết đó là cách MB trực tiếp hay gián tiếp:*

- a) Tả cái trồng trường.
- b) Tả một con vật nuôi trong nhà.
- c) Tả một cái cây ăn trái đang mùa quả chín.
- d) Tả một cái cây cho bóng mát mà em yêu thích.
- e) Tả một người thân của em
- f) Nơi em ở có cảnh đẹp nào em yêu thích hơn cả? Hãy tả lại cảnh ấy.
- g) Tả cảnh đẹp vào một đêm trăng sáng ở nơi em ở.
- h) Tả con đường quen thuộc từ nhà em đến trường.
- i) Hãy tả lại một cơn mưa mà em có dịp chứng kiến.

k) Em hãy kể lại một câu chuyện từng để lại ấn tượng đẹp đẽ về tình bạn dưới mái trường tiểu học.

.....

**\*Đáp án:**

a) Trống thì trường nào cũng có. Nhưng tôi muốn giới thiệu cái trống trường tôi, mà chúng tôi gọi đùa là "cháu chính tông của cụ tổ Trống Đồng". (MB trực tiếp)

b) Con mèo tam thể nhà em đã hơn hai tuổi, nó khôn ngoan ít có con mèo nào bì kịp. Cả nhà thường âu yếm gọi nó là "chú Mi Mi ranh mãnh". (MB trực tiếp)

c) Vườn của ông nội em có rất nhiều cây ăn trái: bưởi, chôm chôm, măng cầu, nhãn, ổi, vú sữa,...Mùa nào thức ấy, quanh năm gia đình được thưởng thức trái cây vườn nhà. Trong khu vườn ấy, em thích nhất là cây xoài. (MB gián tiếp)

d) Trước cửa lớp em có một cây bàng. Cô giáo chủ nhiệm cho biết là nó đã được trồng cách đây đã mười mấy năm rồi. (MB trực tiếp)

e) Cả nhà em ai cũng quý bà. Riêng em, em lại càng quý bà hơn. Bà đã chăm sóc em từ lúc mới lọt lòng. Bà đã ru em bằng những lời ca êm dịu. (MB trực tiếp)

f) Hình như những người làng tôi, khi đi xa nghĩ về quê mình, đầu tiên đều nghĩ về con sông và tự hào về nó. (MB trực tiếp)

g) Những đêm trăng sáng, cảnh vật quê hương em mới đẹp làm sao!... (MB trực tiếp)

h) Con đường từ nhà em tới trường khá xa và tấp nập xe cộ. Con đường này vô cùng quen thuộc vì em đã đi trên con đường đó năm năm liên tục. (MB trực tiếp)

i) Đám mây xám xịt từ đâu kéo về phủ kín cả bầu trời. Gió cuồn cuộn thổi. Bụi bay mù mịt. Rồi, những hạt mưa mát lạnh từ trên trời bắt đầu lao xuống. (MB gián tiếp)

k) Thoắt cái, năm năm học đã trôi qua. Tôi bây giờ đã là một học sinh cuối cấp. Mỗi khi nhìn lại những năm tháng ngọt ngào dưới mái trường Tiểu học thân yêu, trong tôi lại dâng lên một cảm giác khó tả. Vui có, buồn có, ân hận cũng có... Đó là cái cảm giác của tôi mỗi khi nghĩ về Hoàng, một người bạn cùng lớp. (MB gián tiếp)

## 4. Luyện viết phần kết bài :

### 4.1. Ghi nhớ:

\*Nếu như phần MB giống như một lời mời chào thân ái thì phần kết bài giống như một cuộc tiễn đưa người khách vừa đến thăm “vườn văn” của mình. Để tạo cho khách sự quyến luyến không muốn rời xa, cuộc tiễn đưa ấy phải thật tình cảm và chân thành. Muốn vậy, khi viết phần KB, các em phải viết thật cô đọng, ngắn gọn và súc tích, tránh kết thúc một cách đơn điệu, tẻ nhạt và cộc lốc. Kết bài chính là kết lại, khép lại nội dung vừa trình bày ở phần TB. Vì vậy cần khép bài một cách khéo léo để nó đọng lại và mở ra trong lòng người đọc những cảm xúc tràn trề, những hình ảnh đẹp đẽ mà chúng ta đã miêu tả, đã kể trong bài văn của mình.

**\*Lưu ý:** Mỗi một câu văn khi đọc lên đều tạo ra những âm hưởng cao thấp khác nhau, lúc trầm lúc bổng. Với câu cuối cùng, các em lên tìm cách diễn đạt cho câu văn của mình trùng xuống, nếu không tìm được cách diễn đạt trùng xuống thì phải tìm cách diễn đạt cho âm hưởng của nó lướt lên, tạo cho câu văn có tiếng vọng, không nên để giọng văn ngang ngang khi kết bài. Nếu không làm được điều đó, âm thanh sẽ bị cụt, gây mất thiện cảm với người đọc

**VD cho đoạn kết:**

- Tre gắn bó và đi vào cuộc sống của người dân quê tôi. Người làng tôi đâu có đi xa tận chân trời góc bể, trong tâm trí vẫn luôn nhớ về quê hương, nhớ về cội nguồn, nhớ về những lũy tre. (Âm thanh bị cụt, chưa có tiếng vọng)

-Tre gắn bó và đi vào cuộc sống của người dân quê tôi. Người làng tôi đâu có đi xa tận chân trời góc bể, trong tâm trí vẫn luôn nhớ về quê hương, nhớ về cội nguồn, nhớ về những lũy tre thân thuộc quê mình. (Thêm cụm từ này để câu văn trùng xuống, tạo ra tiếng vọng)

-Tre gắn bó và đi vào cuộc sống của người dân quê tôi. Người làng tôi, mỗi khi đi xa lâu ngày, hình bóng gợi nhớ quê hương nhiều nhất chính là lũy tre làng xanh mát yêu thương. (Cụm từ này làm câu văn lướt lên, tạo cho âm hưởng kéo dài ra)

\*Ta có thể dùng 2 cách kết bài: Kết bài tự nhiên (Cho biết kết thúc, không có lời bình luận thêm) và kết bài mở rộng (nói lên tình cảm, cảm xúc của mình, liên tưởng và có thêm lời bình luận).

**VD:**

**\* Lưu ý :**

Ta có thể sử dụng lối viết theo kiểu Đầu cuối tương ứng để viết phần MB và KB.

**VD:**

**Đề 1: Hãy tả lại vẻ đẹp nơi em ở vào một mùa trong năm.**

**MB:** → Các bạn thích mùa nào? Cái giá lạnh của mùa đông hay cái ấm áp của mùa xuân? Cũng có thể các bạn lại thích mùa thu với sự mát lạnh của nó. Riêng tôi, tôi lại thích cái nóng nực của mùa hè đấy các bạn ạ!

**KB:** → Các bạn thích cảnh đẹp của mùa nào? Có thể các bạn thích cảnh giá lạnh của mùa đông, cảnh mát mẻ của mùa thu hoặc cảnh ấm áp của mùa xuân. Riêng tôi, tôi vẫn thích mùa hè...

**Đề 2: Thuết lại một việc làm trong ngày chủ nhật.**

**MB:** → Các bạn yêu quý! Ngày chủ nhật các bạn thường làm gì? Xem hoạt hình hay đọc chuyện? Theo ba đi tắm biển hay đi giúp mẹ việc nhà? Còn tôi, ngày chủ nhật, tôi thường làm vườn. Khu vườn xanh mướt của gia đình tôi ở thôn Vĩ Dạ, trải nhẹ bên cạnh bờ sông Hương.

**KB:** → Các bạn yêu quý! Ngày chủ nhật các bạn thường làm gì? Xem hoạt hình hay đọc chuyện? Theo ba đi tắm biển hay giúp mẹ việc nhà? Còn tôi, ngày chủ nhật, tôi vẫn làm vườn...



#### 4.2. Bài tập thực hành:

Viết phần kết bài cho các đề văn sau và cho biết đó là kết bài tự nhiên hay kết bài mở rộng:

- a) Tả cái trống trường.
- b) Tả một vật nuôi trong nhà.
- c) Tả một cái cây ăn trái đang mùa quả chín.
- d) Tả một cái cây cho bóng mát mà em yêu thích.
- e) Tả một người thân của em
- f) Nơi em ở có cảnh đẹp nào em yêu thích hơn cả? Hãy tả lại cảnh ấy.
- g) Tả cảnh đẹp vào một đêm trăng sáng ở nơi em ở.
- h) Tả con đường quen thuộc từ nhà em đến trường.
- i) Hãy tả lại một cơn mưa mà em có dịp chứng kiến.
- k) Em hãy kể lại một câu chuyện từng để lại ấn tượng đẹp đẽ về tình bạn dưới mái trường tiểu học.

.....

#### **\*Đáp án:**

a) Tiếng trống là nhịp đập thời gian của trường em. Tiếng trống là hiệu lệnh hoạt động cho tất cả thầy trò trong trường. Theo nhịp trống, chúng em xếp hàng. Theo nhịp trống, chúng em vào lớp,...Mai đây, em sẽ lớn lên, có thể đi đến bất cứ nơi nào, song tiếng trống trường sẽ mãi mãi đọng lại trong tâm trí em cùng với những kí ức đẹp đẽ của tuổi học trò. (Kết bài mở rộng)

b) Em rất yêu mến Mi Mi. Nó không những là một dũng sĩ diệt chuột mà còn là người bạn trung thành, thân thiết của em. (KB tự nhiên)

c) Sau này lớn lên, dù có đi đâu xa, em cũng không thể nào quên được hương vị của những cây trái ông em đã trồng và càng không thể nào quên được hương vị của trái xoài cát quê em. (KB mở rộng)

d) Dưới bóng mát của cây bàng, chúng em vui chơi, nô đùa thoải thích. Cây bàng như người bạn lớn hiền từ và tốt bụng của tất cả chúng em. (KB tự nhiên)

e) Em ngày càng lớn khôn còn bà thì ngày càng già yếu. Lúc nào nhìn vào mắt bà, lúc nào em cũng thấy đôi mắt ấy chan chứa yêu thương. Em chỉ muốn ôm lấy bà mà nói: "Bà ơi bà, cháu yêu thương và kính trọng bà vô cùng!..." (KB mở rộng)

f) Dẫu có những tháng ngày vất vả như thế, tôi vẫn tha thiết yêu con sông quê hương ấy. (KB tự nhiên)

g) Về khuya, vầng trăng càng lên cao càng thu nhỏ lại. Làng quê em đã yên vào giấc ngủ. Chỉ có vầng trăng thao thức như canh chừng giấc ngủ cho làng em. (KB tự nhiên)

h) Chẳng biết từ khi nào, con đường đã trở nên thân thiết với em. Em vô cùng thích thú mỗi lần bước đi trên con đường ấy. (KB tự nhiên)

i) Sau mỗi trận mưa, bầu trời như được gội rửa, không khí trở nên trong lành, thoáng đãng. Cây cối xanh tươi hơn, đường phố cũng trở nên sạch sẽ hơn. Em rất yêu những cơn mưa tốt lành như thế. (KB mở rộng)



k) Thoắt cái, năm năm học vèo trôi qua. Năm năm học ấy, chúng tôi học được bao nhiêu điều thú vị và kì lạ từ thầy cô và bè bạn. Nhìn lại những năm tháng ngọt ngào ấy, trong tôi lại dâng lên những cảm xúc khó tả. Và điều kì lạ nhất là tôi và Hoàng đã trở lên gần bó từ một câu chuyện buồn như thế đấy!

## 5. Luyện tìm ý cho phần thân bài:

### 5.1. Ghi nhớ:

\*Phần thân bài chính là phần trọng tâm của một bài văn. Một bài văn có phần mở đầu và kết thúc hấp dẫn nhưng phần thân bài sáo rỗng, hời hợt, không giải quyết được đầy đủ các yêu cầu các yêu cầu được đặt ra ở phần đề bài thì chưa phải là một bài văn hay. Để khắc phục khuyết điểm này, khi lập dàn ý của bài văn, chúng ta cần tách phần thân bài thành các ý lớn cho đầy đủ, rồi từ các ý đó, viết thành các đoạn văn hoàn chỉnh. Tuỳ vào yêu cầu của đề, các em có thể trình bày phần thân bài thành 2→3 đoạn (dài, ngắn khác nhau). Mỗi đoạn có thể trình bày khoảng từ 3→12 câu, tuỳ theo nội dung của từng ý. Ý nào trọng tâm thì nên nói kĩ, nói dài hơn.

### 5.2. Bài tập thực hành :

Nêu các ý cần phải có ở thân bài để giải quyết các đề văn sau:

- Tả cái trống trường.
- Tả một con vật nuôi trong nhà.
- Tả một cái cây ăn trái đang mùa quả chín.
- Tả một cái cây cho bóng mát mà em yêu thích.
- Tả một người thân của em
- Nơi em ở có cảnh đẹp nào em yêu thích hơn cả? Hãy tả lại cảnh ấy.
- Tả cảnh đẹp vào một đêm trăng sáng ở nơi em ở.
- Tả con đường quen thuộc từ nhà em đến trường.
- Hãy tả lại một cơn mưa mà em có dịp chứng kiến.
- Em hãy kể lại một câu chuyện từng để lại ấn tượng đẹp đẽ về tình bạn dưới mái trường tiểu học.

.....

### \*Đáp án:

a) Tả cái trống

→Tả bao quát: Trống có những nét chung gì nổi bật về hình dáng, kích thước, màu sắc, chất liệu,...

→Tả cụ thể từng bộ phận:

- Giá đặt trống, dây đeo trống: dáng hình, chất liệu, cách giữ trống,...
- Tang trống: chất gỗ, hình dáng từng thanh, cách ghép,...
- Cái đai chằng lưng trống: chất liệu, cách chằng,...
- Mặt trống: da bít mặt, đinh đóng giữ mặt da trống,...
- Âm thanh: to nhỏ, cách đánh của bác bảo vệ...

→ Ích lợi của cái trồng: Giữ nhịp sinh hoạt trong nhà trường.

b) Tả con chó

→ Tả hình dáng:

- Tả bao quát: Con chó to hay nhỏ? Mập hay ốm? Lông màu gì?
- Tả chi tiết: Đầu, mắt, tai, thân,....có gì đặc biệt?

→ Tả tính nết:

- Thái độ đối với chủ?
- Thái độ đối với người lạ, với các con vật khác?
- Khi chủ vắng nhà? Khi được ăn?...

c) Tả cây ăn quả đang mùa quả chín

→ Tả bao quát cả cây: Nhìn từ xa (hoặc thoát nhìn) cây có những đặc điểm gì? Có những nét nào nổi bật chứng tỏ cây đang ra trái?

→ Tả cụ thể từng bộ phận ( chọn tả những nét nổi bật nhất)

- Rễ, thân, cành có những nét gì đáng chú ý?
- Lá nó thế nào? (hình thù, khuôn khổ, màu sắc,..)
- Quả nó mọc ra sao? (thưa thớt hay từng chùm? Gắn với nhau như thế nào?...)

Hình dáng, màu sắc, hương thơm, vị ngọt,...

→ Ích lợi của trái cây, của cây .

d) Tả cây cho bóng mát:

→ Tả bao quát: Nhìn từ xa, cây có nét gì dễ nhận ra? Nó được trồng từ bao lâu?...

→ Tả từng bộ phận cụ thể:

- Góc cây, thân cây có hình dáng gì? To cao chừng nào? Màu sắc thế nào? Tron  
nhẵn ra sao khi sờ tay?

- Tán lá cây như thế nào? Lá cây có hình dáng to, nhỏ ra sao? Màu sắc? Mọc như  
thế nào trên cành?

→ Vài nét về cảnh vật xung quanh cây và ích lợi của cây.

e) Tả mẹ.

→ Ngoại hình: Tầm vóc, tuổi tác, cặp mắt, hàm răng, nụ cười,....có đặc điểm gì nổi  
bật?

→ Tính tình, hoạt động: lời nói, cử chỉ,....có đặc điểm gì làm em kính yêu, quý trọng  
và biết ơn?

→ Tình cảm yêu thương mẹ dành cho em và lòng biết ơn, kính yêu của em với mẹ  
như thế nào?

f) Tả cánh đồng lúa chín:

→ Tả bao quát cánh đồng lúa chín:

- Tả bao quát phạm vi cánh đồng: rộng hay hẹp, chạy từ đâu đến đâu?...
- cảnh quan nổi bật nhất: cánh lúa chín (màu sắc mùi vị,....chủ yếu).

→ tả cụ thể cánh lúa chín:

- Hình dáng, đặc điểm cây lúa trên cả cánh đồng (chú ý màu sắc, hình dáng của lá  
lúa, bông lúa,...)

- Hình dáng, đặc điểm mấy ruộng lúa cạnh nơi em đứng (nhìn gần, các khóm lúa, bông lúa, lá lúa,...có đặc điểm như thế nào? Các bờ ruộng, cây cỏ ra sao?...). Cảm xúc của em khi đó.

→ Tả phác qua cảnh làm việc trên cánh đồng (có thể có hoặc không có phần này)

g) Quang cảnh đêm trăng: Tả từng bộ phận của cảnh:

- Ông trăng.
- Mọi vật dưới trăng.
- Hoạt động của con người dưới trăng.

h) Tả con đường

→ Tả bao quát con đường.

→ Tả chi tiết con đường:

- Con đường đó từ đâu tới đâu? Nó có gì đặc biệt?
- Tả lòng đường.
- Tả hai bên đường.

i) Tả cơn mưa

→ Tả tiếng mưa và hạt mưa từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc:

+ Lúc đầu: nhỏ, thưa thớt ( lẹt đẹt,...lách tách,...)

+ Về sau: Mau hơn, to và mạnh hơn (lộp độp,rào rào,nước chảy ồ ồ,...)

→ Tả cây cối, con vật bầu trời trong cơn mưa:

- cây cối run rẩy, rúm lại trong mưa.
- Con vật chạy cuống cuống tìm chỗ trú mưa.
- Người chạy mưa

→ Cảnh, vật khi mưa ngớt hạt và tạnh hẳn:(Trời rạng dần; chim chóc bay ra hót ríu rít; mặt trời ló ra; người tiếp tục làm việc...)

## 6.Phương pháp chung khi làm bài Tập làm văn(TLV):

*Khi làm một bài TLV, chúng ta cần chú ý đi theo 4 bước sau:*

### **6.1.Đọc kĩ đề bài:**

Đọc kĩ đề bài để nắm vững ý nghĩa từng từ, từng câu và tự trả lời 4 câu hỏi sau:

- Đề bài thuộc thể loại văn nào?
- Đề bài đòi hỏi ta giải quyết những vấn đề gì?
- Phạm vi bài làm đến đâu?
- Trọng tâm đề bài ở chỗ nào?

### **6.2.Tìm ý - Lập dàn bài:**

\*Sau khi nắm chắc đề bài (ở bước 1), các em không được vội vàng viết ngay bài làm, vì như thế ý tưởng sẽ lộn xộn, khó sắp xếp. Cần lập một dàn bài chi tiết gồm 3 phần: MB, TB, KB.

\*Để lập dàn bài cho một bài văn, các em cần đi theo các bước sau:

- **Bước 1:** Chuẩn bị một tờ giấy nháp trắng để nhập toàn bộ nội dung của dàn ý trên cùng một mặt giấy để tiện theo dõi (không nên ghi dàn ý vào 2 mặt của tờ giấy vì như thế sẽ khó quan sát được toàn bộ các ý chính cần có của bài văn).

- **Bước 2:** Ghi sẵn 3 phần lớn của bài văn: 1.MB / 2.TB / 3.KB (Viết phần 1 xong để cách khoảng 2-3 dòng rồi mới ghi phần 2; phần 3 ghi xuống cuối tờ nháp, chỉ cần 2-3 dòng là đủ. Các khoảng trắng để ta nhập các ý cần phải có ở mỗi phần vào).

- **Bước 3:** Nhớ lại những đặc điểm về thể loại, nhớ lại đặc điểm dàn bài chung của thể loại, dựa vào ý chính của đề để lập một dàn bài chi tiết cho bài văn mình chuẩn bị viết.

Tuỳ theo thể loại và ý chính của đề, ta tìm ý có liên quan đến đề bài. Tìm những ý chính (sẽ nói rõ ở phần chính) và những ý phụ (sẽ nói sơ qua ở phần phụ). Viết nhanh ra giấy nháp những ý đã tìm hoặc đã suy nghĩ được trong đầu óc.

Ta có thể ví dàn bài của một bài văn giống như một cái sườn nhà. Có dựng được sườn rồi mới thì mới có thể lợp mái, đóng vách, ráp cửa, tô quét,...

Trong dàn bài, ta sắp xếp các ý cho có thứ tự, điều gì đáng nói trước, điều gì nên để sau. Tránh những ý nhắc đi nhắc lại. Phần MB có những ý gì? TB có mấy đoạn? đoạn nào trọng tâm?(Trong những ý lớn có những ý nhỏ nào?). Phần KB nên có những ý gì? Ghi nhanh xong dàn bài, đọc lại để sửa hoặc thêm những ý cần thiết, bỏ những ý thừa.

### **6.3. Viết thành một bài văn hoàn chỉnh:**

Đây là bước quan trọng nhất và cũng là khâu khó nhất. Trên cơ sở dàn bài vừa lập, em viết thành một bài văn hoàn chỉnh gồm 3 phần (MB, TB, KB), 3 phần này nối tiếp nhau tạo nên một văn bản thống nhất từ đầu đến cuối để giải quyết vấn đề nêu ra ở đề bài. Khi viết, phải viết từng câu, nghĩ 2-3 câu liền rồi mới viết để các câu đứng cạnh nhau không bị khập khiễng về cách diễn đạt ý. Khi đặt lời văn để diễn đạt các ý (đã trình bày ở dàn bài chi tiết), các em lưu ý cách diễn đạt có hình ảnh, gợi cảm và sinh động bằng cách sử dụng các biện pháp tu từ, các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, các từ tượng thanh, tượng hình,... Ý hay là nhờ ở lời văn rõ ràng, mạch lạc. Vì vậy, chúng ta cần đặt câu đúng ngữ pháp, tránh viết câu quá dài, tạo nên những câu vãn có nhiều ý, ý lủng lẳng, lộn xộn hoặc không rõ ràng. Đặc biệt, trong khi trình bày, cần đặt các dấu câu đúng chỗ, thể hiện đúng nội dung đang trình bày. Sử dụng dấu câu hợp lí, đúng chỗ cũng là một yếu tố quan trọng giúp cho bài văn của chúng ta trở nên rõ ràng, rành mạch, quyết định tới 40% thành công của một bài văn. Khi trình bày lưu ý không viết tắt, không viết chữ số, trừ những số về đo lường và ngày, tháng, năm.

### **6.4. Đọc lại bài làm:**

Sau khi viết xong, cần đọc lướt lại bài văn để sửa các lỗi (nếu có thể viết thêm các nét được) về chính tả, dấu câu,...

\***Lưu ý :** Khi soát lại bài trên giấy kiểm tra, tuyệt đối không tẩy xoá, sửa chữa hoặc chèn thêm từ hoặc câu vào, vì như thế bài viết trở nên lem nhem, rất mất cảm tình. Do vậy, ở khâu viết bài, các em cần trình bày bài cẩn thận, tránh viết câu thả (viết

ngoáy), tránh bỏ từ, bỏ tiếng khi viết (lỗi này hay xảy ra với những học sinh hay viết ngoáy, viết vôi vàng)

## 7. Làm thế nào để viết được một bài văn hay?

### 7.1. Thế nào là một bài văn hay?

Một bài văn hay phải đạt được 3 yêu cầu: Nội dung, hình thức và cách trình bày.

#### a) **Nội dung:**

- Ý tưởng phải ăn khớp với đề bài.
- Ý tưởng phải đúng, mới và đặc biệt.
- Ý tưởng phải súc tích (chứa nhiều ý trong một hình thức diễn đạt ngắn gọn).
- Ý tưởng phải xếp đặt có thứ tự và mạch lạc.
- Ý tưởng cuối cùng (ở phần kết bài) phải khái quát được các ý đã nêu ra.

#### b) **Hình thức:**

- Viết đúng từ vựng (sử dụng đúng từ ngữ).
- Viết đúng nội dung (đặt câu đúng ngữ pháp, có đủ CN, VN).
- Viết đúng dấu câu (sử dụng đúng các dấu câu đã được học).

#### c) **Trình bày:**

Chữ viết phải rõ ràng, ngay ngắn, đẹp; viết hoa đúng chỗ, các đoạn văn được phân bố hợp lí (không nên quá dài hoặc quá ngắn).

### 7.2. Làm thế nào để viết được một bài văn hay?

Để viết được một bài văn hay, các em cần lưu ý một số điểm sau:

#### a) **Về cách dùng từ:**

- Phải dùng từ cho chính xác, lựa chọn từ ngữ nào hay nhất để làm cho câu văn có hồn.

**VD:** Tả bông hoa:

→ Nụ hoa *chúm chúm* nở như như *hóp* từng giọt sương.

→ Những cánh hoa *nhỏ xíu* đung đưa trong *làn gió sớm*.

- Muốn dùng từ được hay, các em phải luôn luôn có sự liên tưởng các sự vật với nhau, so sánh hiện tượng, sự vật này với hiện tượng, sự vật khác để chọn lựa được những từ ngữ có hình ảnh và gợi cảm. Các em nên sử dụng nhiều từ láy (từ tượng thanh, tượng hình) và từ ghép.

#### b) **về cách đặt câu:**

- Khi viết câu, cần linh hoạt, không nhất thiết cứ phải viết theo một công thức đơn điệu mà có thể thay đổi cách diễn đạt (dùng biện pháp đảo ngữ).

**VD1:** *Trước mắt em là thảm lúa xanh bao la.*

*Có thể đổi lại là: Thảm lúa xanh như mở rộng dần ra trước mắt em.*

**VD2:** *Hai bên đường vàng rực hoa cúc.*

*Đổi lại là: Vàng rực hai bên đường là những thảm hoa cúc.*



- Muốn viết được câu hay, còn phải sử dụng cách so sánh, nhân hoá.

**VD:** + *Nhìn từ xa, cánh đồng như một thảm lúa xanh khổng lồ...*

+ *Những bông hoa ngả nghiêng cười đùa hớn hỡ...*

\* Một yêu cầu cuối cùng khi viết văn đối với học sinh giỏi là phải hết sức tránh sự cầu thả về chữ viết, về cách trình bày, tránh các sai sót về chính tả. Muốn thế, trong khi viết, chúng ta phải hết sức chú ý suy nghĩ và vận dụng cho đúng, trình bày cho sáng sủa. Đặc biệt, khi viết xong bài, phải dành thời gian đọc lại để sửa lại những sai sót (nếu có thể).

## 8. Nội dung và phương pháp làm bài:

### 8.1. Thể loại miêu tả:

\* **Nội dung – Yêu cầu:**

Miêu tả là dùng lời văn có hình ảnh, làm hiện ra trước mắt người đọc bức tranh cụ thể về một cảnh, một người, một vật đã làm ta chú ý và cảm xúc sâu sắc. Người tả phải nắm vững cảnh, vật mình định tả có những nét gì nổi bật, đặc sắc và diễn tả lại bằng từ ngữ giàu sức gợi cảm, cho thấy rõ hình khối, kích thước, màu sắc, âm thanh, hương vị,... và những cảm giác vui, buồn, ngạc nhiên, thích thú,... khi nhìn cảnh, vật.

Cầm trên tay chiếc bút máy, ta có thể tháo rời để xem nó có những bộ phận gì: nắp bút, thân bút, ngòi bút; Riêng nắp bút lại gồm: nắp nhựa, đai sắt, ghim cài, ốc chốt. Nếu chỉ mới nêu tên thế thôi thì đó là kể. Tả là phải nói cụ thể hơn, làm cho người đọc, người nghe như trông thấy trước mắt từng bộ phận của nó: Vuông, tròn, to, nhỏ, dài, ngắn ra sao, có màu sắc gì?... lại thấy cả tình cảm gắn bó giữa người với bút. Nhìn cảnh, vật ta nhìn bằng mắt và cả bằng tâm lòng yêu ghét của mình. Bài tả phải vừa gợi hình, vừa gợi cảm, phải đạt được những yêu cầu sau:

- *Tả giống với thực tế.*
- *tả cụ thể và có thứ tự.*
- *Tả gắn với tình người.*

Đối với HSG, những yêu cầu trên được nâng cao hơn, cụ thể:

- *Tả có những nét tinh tế.*
- *Tả sinh động.*
- *Cảm xúc lồng vào các nét tả tự nhiên và đậm đà.*

\* **Phương pháp chung:**

Nhằm đạt được những yêu cầu trên, cần làm tốt mấy việc dưới đây:

- Quan sát trực tiếp và tỉ mỉ cảnh, vật, người định tả: Sự tiếp xúc hàng ngày chỉ cho ta những nhận biết hời hợt, chung chung, chưa toàn diện. Có quan sát kĩ, nhiều mặt, nhiều lượt, bằng nhiều giác quan (nhìn, nghe, sờ, ngửi, nếm) thì mới có những hiểu biết đầy đủ, phong phú và chính xác. Quan sát trực tiếp còn cho ta những cảm xúc "nóng hổi" để đưa vào bài viết, tránh được tẻ nhạt.



- Quan sát tìm ý đi đôi với tìm từ ngữ để diễn tả đúng và sinh động điều đã quan sát được.

- Cần nhắc để chọn được một thứ tự sắp xếp các chi tiết sẽ tả mà mình coi là thích hợp hơn cả. Thông thường, ta trình bày theo thứ tự không gian (từ bao quát toàn thể đến các bộ phận chi tiết, từ xa đến gần, từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới,...). Ta cũng có thể trình bày theo thứ tự thời gian (điều gì thấy trước, diễn ra trước thì tả trước); hoặc theo thứ tự tâm lí (nét gì mình chú ý nhiều nhất hoặc cho là quan trọng nhất thì tả trước). Đó là phần thân bài. Một bài văn miêu tả hoàn chỉnh phải gồm đủ 3 phần: MB, TB, KB.

### **1) Tả đồ vật:**

#### **a- Phương pháp làm bài:**

**\*Bước 1:** Xác định đối tượng miêu tả:

Đồ vật em định tả là cái gì? Đồ vật đó của ai? Do đâu mà có? Nó xuất hiện trong thời gian nào?

**\*Bước 2:** Quan sát đối tượng miêu tả:

- Quan sát kĩ: hình dáng, kích thước, màu sắc của đồ vật và chất liệu tạo nên nó.  
- Ghi nhớ những nét bao quát và những nét cụ thể của đồ vật (cấu tạo bên ngoài, bên trong, từng bộ phận...). Sắp xếp các chi tiết ấy theo một trình tự hợp lí cho dễ miêu tả.

- Công dụng của đồ vật ấy đối với người sử dụng.

**\*Bước 3:** Lập dàn ý.

**\*Bước 4:** Lựa chọn từ ngữ, hình ảnh để xây dựng thành một bài văn tả đồ vật hoàn chỉnh.

#### **b- Dàn bài chung:**

**\* Mở bài:**

- Tên đồ vật được tả.

- Đồ vật ấy của ai? Nó được mua hay được làm, trong thời gian nào?

**\*Thân bài:**

- Tả khái quát về hình dáng, kích thước, màu sắc, chất liệu và cấu tạo của đồ vật đó.

- Tả cụ thể từng bộ phận của đồ vật (theo trình tự từ trên xuống dưới hay từ ngoài vào trong).

- Tác dụng của đồ vật.

**\*Kết bài:**

Nêu cảm nghĩ của bản thân đối với đồ vật được miêu tả.

#### **c- Bài tập thực hành:**

**\*Đề bài:** Em hãy tả lại chiếc bút máy mà em đang sử dụng.

#### **Bài tập 1:**

Quan sát kĩ chiếc bút em định tả: *hình dáng bên ngoài, đặc điểm, cấu tạo bên trong, cách sử dụng,...*

### **Bài tập 2:**

Viết một đoạn văn tả về cây bút dựa vào các đặc điểm sau:

- Cây bút dài khoảng một gang tay.
- Thân bút tròn.
- Nắp bút có đai sắt.
- Chiếc ngòi nhỏ xíu.
- Chiếc ruột gà làm bằng nhựa mềm.

### **Bài tập 3:**

Thêm ý cho các dòng sau diễn đạt ý trọn vẹn :

- Hôm đầu tiên cầm chiếc bút trên tay,...
- Mỗi khi ngòi bút chạy trên trang giấy,...
- Từ khi có cây bút mới,...
- Đã qua một học kì,...
- Nét chữ của em giờ đây...
- Lần đầu tiên được cô giáo cho điểm mười bài tập viết,...
- Niềm sung sướng thôi thúc em...

### **Bài tập 4:**

a) Viết phần mở bài (*Chiếc bút của em có trong trường hợp nào? Mẹ em mua nhân dịp năm học mới hay bố em tặng nhân dịp sinh nhật?...*)

b) Viết phần kết bài (*Chiếc bút đã gắn bó thân thiết với em như thế nào? Em sẽ giữ gìn bút ra sao?...*)

### **Bài tập 5:**

Dựa vào các bài tập trên, em hãy viết một bài văn hoàn chỉnh tả chiếc bút máy của em.

#### ***d- Bài tập tự luyện:***

**Đề 1:** Em hãy tả cái trống của trường em và cho biết cảm xúc của em khi nghe tiếng trống ấy.

**Đề 2:** Nhiều năm nay, chiếc đồng hồ báo thức là người bạn thân thiết trong gia đình em. Hãy tả lại chiếc đồng hồ ấy.

**Đề 3:** Hãy tả lại tấm lịch treo tường nhà em (hoặc nhà em quen).

**Đề 4:** Hãy tả cái bàn em thường ngồi học ở nhà.

## **2) Tả cây cối:**

### ***a- Phương pháp làm bài:***

**\*Bước 1:** Xác định đối tượng miêu tả:

Cây định tả là cây gì? Của ai? Trồng ở đâu? Có từ bao giờ?...

**\*Bước 2:** Quan sát:

Quan sát toàn diện và cụ thể đối tượng miêu tả. Rút ra các nhận xét về:

- Tầm vóc, hình dáng, vẻ đẹp của cây (rễ, gốc, thân, cành, lá, hoa, quả,...).
- Màu sắc, hương thơm (tập trung nhất ở hoa, quả).
- Tác dụng của cây đó đối với môi trường xung quanh và cuộc sống con người.

**\*Bước 3:** Lập dàn ý:

Sắp xếp các chi tiết đã quan sát được theo một trình tự hợp nhất định thành dàn ý.

**\*Bước 4:** Làm bài:

Lựa chọn từ ngữ, hình ảnh để từ dàn ý viết thành một bài văn tả cây cối hoàn chỉnh.

### **b- Dàn bài chung:**

**\*Mở bài:**

Giới thiệu cây (tên gọi, nơi trồng, thời gian trồng,...).

**\*Thân bài:**

Tả cây (từ bao quát đến từng bộ phận cụ thể).

- Tầm vóc, hình dáng (lớn hay nhỏ, cao hay thấp, thanh mảnh hay sum sê,...).
- Rễ, thân, cành, lá,... có đặc điểm gì?
- Hoa, trái có đặc điểm gì? (về màu sắc, hương thơm, mùi vị,...). Thường ra vào mùa nào trong năm?
- Cây gắn bó với môi trường sống và con người như thế nào?

**\*Kết bài:**

Cảm nghĩ của em về cây đó (yêu thích, nâng niu, chăm sóc,...).

### **c- Bài tập thực hành:**

**\*Đề bài:** Dựa vào bài thơ "Cây dừa", em hãy tả lại một cây dừa đáng yêu.

Cây dừa

Cây dừa xanh toả nhiều tàu  
Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng  
Thân dừa bạc phéch thẳng năm  
Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao.  
Đêm hè hoa nở cùng sao  
Tàu dừa - chiếc lược chải vào mây xanh.  
Ai mang nước ngọt, nước lạnh  
Ai đeo bao hũ gạo quanh cổ dừa.  
Tiếng dừa làm dịu nắng trưa  
Gọi đàn gió đến cùng dừa múa reo  
Trời trong đầy tiếng rì rào  
Đàn cò đánh nhịp bay vào bay ra...  
Đứng canh trời đất bao la  
Mà dừa đứng đĩnh như là đứng chơi.

(Trần Đăng Khoa)

**Bài tập 1:** (Yêu cầu từ trước: Tìm và quan sát kỹ một cây dừa có trong thực tế)

Đọc kỹ bài thơ "cây dừa" và ghi nhận những đặc điểm của cây dừa qua thực tế và qua bài thơ.

### **Bài tập 2:**

Diễn đạt lại những câu văn sau cho sinh động, gợi tả hơn:

- Cây dứa được trồng từ lâu.
- Thân dứa bạc phéch.
- Dáng dứa thẳng.
- Rễ dứa bò lan trên mặt đất.
- Tàu dứa như chiếc lược.
- Hoa dứa màu vàng.
- Quả dứa như đàn lợn con.
- Nước dứa ngọt.

### **Bài tập 3:**

Hãy viết tiếp vào các dòng sau (dựa vào 2 khổ thơ cuối):

- Những buổi trưa hè,...
- Mỗi khi có cơn gió ùa tới,...
- Tiếng gió lùa vào kẽ lá, nghe như...
- Nhìn dáng vẻ đủng đỉnh của cây dứa,...

### **Bài tập 4:**

Hãy chọn một mở bài và một kết bài phù hợp với những nội dung đã miêu tả ở các bài tập trên.

### **Bài tập 5:**

Hãy viết một bài văn hoàn chỉnh có đủ 3 phần MB, TB, KB dựa vào kết quả của các BT trên.

#### ***d- Bài tập tự luyện:***

**Đề 1:** Nhà em ( hoặc gần nơi em ở ) có nhiều cây to. Hãy viết một đoạn văn tả một cây có nhiều kỉ niệm với em.

**Đề 2:** Em hãy tả vẻ đẹp của một cây hoa vào một nào đó trong ngày (khi nắng sớm, lúc ban chiều,...).

**Đề 3:** Em hãy tả một cây chuối đang có buồng.

**Đề 4:** Em hãy tả một cây ăn quả đang mùa quả chín.

### **3) Tả loài vật :**

#### ***a- Phương pháp làm bài:***

**\*Bước 1:** Xác định đối tượng miêu tả.

Con vật em định tả là con gì? Của ai? Nuôi đã được bao lâu?...

**\*Bước 2:** Quan sát con vật:

- Quan sát con vật trong môi trường sống của nó. Chú ý tới ngoại hình với những đặc điểm tiêu biểu về hình dáng, màu sắc, đường nét,...

- Quan sát những đặc tính bên trong của con vật, thể hiện qua tính nết, hành động của con vật. Chọn những nét thể hiện rõ nhất đặc tính chung của giống loài và những nét mang tính cá thể, riêng biệt của con vật.

- Nhận xét về mối quan hệ giữa con vật với môi trường xung quanh và đời sống con người.

**\*Bước 3:** Lập dàn ý chi tiết, ghi rõ những nội dung cần miêu tả.

**\*Bước 4:** Lựa chọn từ ngữ, hình ảnh để phát triển dàn ý thành một bài văn tả loài vật hoàn chỉnh.

### **b- Dàn bài chung:**

#### **\* Mở bài:**

Giới thiệu con vật (tên gọi). Con vật này của ai? Nuôi từ bao giờ?...

#### **\*Thân bài:**

Tả con vật (từ bao quát đến từng bộ phận cụ thể).

- Tả ngoại hình: Hình dáng, tâm vóc, màu sắc, đường nét cùng các bộ phận đầu, tai, mũi, miệng, chân, đuôi,...

**→Chú ý:** Tùy từng con vật mà hình dáng bề ngoài được nhấn mạnh vào những chi tiết tiêu biểu nhất. Không nhất thiết phải tả tỉ mỉ từng bộ phận.

- Tả đặc tính và hoạt động của con vật: Chọn ra những điểm tiêu biểu nhất thể hiện được đặc tính chung của giống loài (mèo khác chó, bò khác heo, gà khác vịt,...) và đặc tính (tính nết) riêng của con vật trong ăn uống, hoạt động,...

- Tác dụng của con vật đối với đời sống con người.

**\*Kết bài:** Cảm nghĩ của em đối với con vật được tả.

### **c- Bài tập thực hành:**

#### **Đề bài:**

Mẹ dang đôi cánh  
Con biến vào trong  
Mẹ ngẩng đầu trông  
Bọn điều bọn quạ

Bây giờ thong thả  
Mẹ đi lên đầu  
Đàn con bé tí  
Líu díu theo sau

(Phạm Hồ)

Dựa vào đoạn thơ trên, em hãy tả đàn gà con đang theo mẹ đi kiếm mồi.

#### **Bài tập 1:** (Yêu cầu từ tiết trước)

Hãy tìm và quan sát một đàn gà mẹ con đang đi kiếm mồi.

#### **Bài tập 2:**

Tìm các từ ngữ điền vào chỗ trống để diễn tả đặc điểm của những chú gà con:

- Nhìn từ xa, những chú gà con trông như...
- Đến gần, nom chúng tựa...
- Con nào con nấy...
- Chiếc mỏ...
- Đôi mắt...
- Hai bàn chân...

**Bài 3:**

Dựa vào 3 câu văn sau, hãy viết một đoạn văn diễn tả hoạt động kiếm mồi của đàn gà mẹ con:

Gà mẹ dẫn con ra cạnh đồng rơm. Cả đàn con xúm lại. Những bàn chân nhỏ xíu thoăn thoắt bới đất.

**Bài tập 4:**

Dựa vào tình huống sau, hãy viết một đoạn văn (5-7 câu) diễn tả hoạt động của đàn gà mẹ con khi gặp kẻ thù:

Trên trời bỗng xuất hiện một con diều hâu. Gà mẹ xù lông. Diều hâu lượn mấy vòng rồi biến mất.

**Bài tập 5:**

Tìm thêm phần MB và KB rồi viết lại thành một bài văn hoàn chỉnh có đủ 3 phần (Lưu ý sử dụng các câu nối và từ nối để liên kết các đoạn văn).

**d- Bài tập tự luyện:**

Đề 1: Trước cửa chuồng chim bồ câu, chim mẹ vừa đi kiếm mồi về đang mớm cho con. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 12 dòng) tả lại cảnh đôi chim mẹ con ấy dựa vào các ý sau:

- Chim mẹ kiếm được mồi, tha về tổ mớm cho con.
- Chim con ra tận cửa tổ đón mẹ, mỏ há rộng chờ đợi.
- Chim mẹ mớm thức ăn cho con với vẻ yêu thương, trìu mến.

Đề 2: Hãy tả lại một chú chó đáng yêu.

Đề 3: Hãy tả lại một con vật nuôi trong nhà mà em yêu quý.

**4) Tả người:**

**a- Phương pháp làm bài:**

Tả người là ghi lại những riêng về hình dáng và tính tình của một người mà em đã nhìn thấy.

Để làm tốt dạng văn tả người, em cần phải:

- Xác định rõ người sẽ tả là ai.
- Quan sát kĩ người sẽ tả để tìm ra những nét riêng biệt của người đó. Mỗi lứa tuổi, con người có những đặc điểm về hình dáng và tính tình khác nhau (người già thì tóc bạc, da nhăn; người trẻ thì mái tóc mượt mà, làn da căng tràn sức sống,...). Mỗi người một hoàn cảnh sống, một trình độ văn hoá khác nhau. Tất cả những thứ ấy đều có ảnh hưởng đến sinh hoạt toàn diện của họ.

- Lựa chọn những từ ngữ thích hợp (nhất là các động từ, tính từ để vừa nêu được những nét riêng biệt, nổi bật nhất của người được tả, vừa bộc lộ được thái độ, tình cảm của mình đối với người đó.



**b- Dàn bài chung:**

**\*Mở bài:**

Giới thiệu người sẽ tả: Em được gặp người ấy ở đâu/ Trong thời gian nào? Cảm xúc ban đầu của em về người đó như thế nào?...

**\*Thân bài:**

- Tả hình dáng:

+Tả bao quát về tuổi tác (già hay trẻ), tầm vóc (cao lớn hay nhỏ nhắn), dáng điệu (duyên dáng, nhanh nhẹn hay chậm chạp), nghề nghiệp (bác sĩ, công nhân,...), cách ăn mặc,...

+Tả chi tiết: Những nét nổi bật nhất (khuôn mặt, mái tóc, đôi mắt, cái miệng, làn da, chân tay,...)

- Tả tính tình- hoạt động:

+Tính tình của người đó như thế nào? (chật phác, vui nhộn hay dễ cáu gắt,...).

Giọng nói ra sao? (nhẹ nhàng hay sang sảng), cử chỉ, điệu bộ,...Cách cư xử với người khác (ân cần, chu đáo,...), việc làm bộc lộ rõ rệt đạo đức, tình cảm và tính nết của người được tả.

+Hoạt động: Tả các việc làm cụ thể: người ấy đang làm gì? Cách làm như thế nào?

**→Chú ý:** Khi tả người, cần làm nổi bật các đặc điểm về lứa tuổi, tác phong, tính tình, hình dáng cho phù hợp với nghề nghiệp, hoàn cảnh riêng của mỗi người; cần kết hợp tả hoạt động, tính tình và đôi nét về hình dáng.

**\*Kết bài:**

Cảm nghĩ cuối cùng của em về người đó (ấn tượng sâu sắc, ảnh hưởng của người đó đối với bản thân...)

**c- Bài tập thực hành:**

**\*Đề bài:** Em hãy tả lại mẹ em và nói lên tình cảm của em đối với mẹ.

**Bài tập 1:(yêu cầu từ tiết trước)**

Hãy quan sát kĩ mẹ của mình.

**Bài tập 2:**

Diễn đạt lại các câu văn sau cho hay hơn:

- Mẹ em ngoài (30) tuổi.
- Người mẹ (gầy).
- Gương mặt (xương xương).
- Đôi mắt (hiền dịu).
- Tóc mẹ (dài).
- Nước da mẹ (hơi đen).
- Bàn tay mẹ (chai sần).

(**Chú ý:** Các em có thể điều chỉnh phần trong ngoặc đơn cho phù hợp với hình dáng của mẹ mình)

### **Bài tập 3:**

Hãy viết một đoạn văn (khoảng 8 dòng), tả tính tình mẹ em dựa vào các gợi ý sau:

- Mẹ em là người giản dị, ân cần và chu đáo.
- Mẹ chăm chỉ, lam lũ, không ngại gian khổ.
- Mẹ rất thương yêu mọi người trong gia đình.

(**Chú ý:** Các em có thể tự điều chỉnh các gợi ý cho phù hợp với tính tình của mẹ mình).

### **Bài tập 4:**

Dựa vào BT2 và BT3, em hãy viết một bài văn hoàn chỉnh tả về người mẹ kính yêu của mình.

#### **d- Bài tập tự luyện:**

**Đề 1:** Thầy (cô) em thường chấm bài vào buổi tối. em hãy tưởng tượng và tả lại cảnh thầy (cô) em đang chấm bài cho các em.

**Đề 2:** Hãy tả lại một người già mà em có dịp quan sát.

**Đề 3:** Hãy tả lại dáng vẻ của một bác nông dân đang làm việc.

**Đề 4:** Hãy tả lại một người thân của em.

### **5) Tả cảnh:**

#### **a- Phương pháp làm bài:**

**\* Bước 1:** Xác định đối tượng miêu tả:

Xác định xem đối tượng miêu tả là cảnh gì? Ở đâu? Cảnh đó có từ bao giờ?...

Phạm vi không gian và thời gian của cảnh được miêu tả và nội dung chủ yếu cần làm toát lên từ cảnh đó.

**→ Lưu ý:** Trong các cảnh được miêu tả, có khi bao gồm cả người và vật, nhưng cảnh vẫn là chính. Phần tả người và vật làm cho cảnh trở nên sinh động, tự nhiên.

**\* Bước 2:** Quan sát đối tượng miêu tả.

Chọn vị trí quan sát thuận tiện nhất để nắm bắt được những chi tiết, đặc điểm cơ bản quan trọng của cảnh. Người quan sát có thể là người trong cuộc (người trực tiếp tham gia) hoặc là người trực tiếp chứng kiến.

Quan sát bằng mắt nhìn, tai nghe và kết hợp các giác quan khác. Lưu ý đến các yếu tố: màu sắc, hình ảnh, âm thanh có hoà hợp với nhau không?

**\* Bước 3:** Lập dàn ý.

**\* Bước 4:** Sắp xếp ý, lựa chọn từ ngữ, hình ảnh để xây dựng thành một bài văn hoàn chỉnh.

#### **b- Dàn bài chung:**

**\* Mở bài:**

- Giới thiệu cảnh định tả (ngôi nhà, trường học, vườn hoa,...).

- Cảnh đó ở đâu? Em tả nó vào thời điểm nào? Em có tham gia chứng kiến cảnh đó?...

**\*Thân bài:**

- Tả những nét chung nổi bật của toàn cảnh: Những nét bao quát khi thoạt nhìn cảnh:

Quang cảnh chung, cảm tưởng chung về cảnh.

- Tả từng bộ phận của cảnh ( theo trình tự hợp lí từ ngoài vào trong hoặc từ trên xuống dưới,...).

+Chọn tả những nét tiêu biểu nhất, xác định trung tâm của cảnh cần miêu tả là gì?

+Chú ý tả đường nét, màu sắc của cảnh vật. Sự liên quan giữa cảnh vật ấy với cảnh vật xung quanh nó.

+Tả người, vật gắn với cảnh (nếu có).

- Tình cảm, thái độ của người tả.

**\*Kết bài:** Nêu cảm nghĩ của người viết trước cảnh được tả.

**c- Bài tập thực hành:**

**\*Đề bài:**

Đồng chiêm phả nắng lên không  
Cánh cò dẫn gió qua thung lúa vàng  
Gió nâng tiếng hát chói chang  
Long lanh lưỡi hái liềm ngang chân trời.  
(Nguyễn Duy).

*Quê em lúa đang mùa chín rộ. Nhìn cánh đồng lúa chín ai cũng thấy đẹp, thấy vui. Hãy tả cảnh cánh đồng lúa chín quê em.*

**Bài tập 1:** (yêu cầu từ tiết trước)

Em hãy quan sát một cánh đồng lúa khi bắt đầu bước vào vụ gặt.

**Bài tập 2:**

*Hãy viết một đoạn văn (khoảng 7-8 dòng) tả bao quát cánh đồng dựa vào các ý sau:*

- Lúa đang vào mùa chín rộ.
- Cả cánh đồng sáng rực lên như một tấm thảm vàng.
- Thoang thoang đâu đây hương lúa chín.

**Bài tập 3:**

*Hãy viết lại các câu văn dưới đây cho sinh động hơn:*

- Những bông lúa trĩu xuống.
- Thân lúa vàng óng.
- Những đọt lá quăn lại.
- Cả vạt lúa xôn xao, báo hiệu một vụ mùa bội thu.

**Bài tập 4:**

Viết một đoạn văn ngắn diễn tả hoạt động của một vài nhóm người trên cánh đồng, dựa vào các ý sau:

- Một vài tốp người đang gặt lúa.
- Nón trắng nhấp nhô.
- Tiếng nói cười vui vẻ.

### **Bài tập 5:**

Viết một bài văn hoàn chỉnh dựa theo các ý của các BT trên.

#### **d- Bài tập tự luyện:**

**Đề 1:** Cánh đồng lúa quê em đang trong thì con gái, xanh tốt mượt mà. Hãy tả lại cánh đồng đó vào một buổi sáng đẹp trời.

**Đề 2:** Hãy tả lại con đường quen thuộc từ nhà em tới trường.

**Đề 3:** Hãy tả lại trận mưa rào dựa vào các ý sau:

- Cảnh vật trước lúc mưa.
- Cảnh vật lúc trời mưa dữ dội.
- Cảnh vật lúc trời ngớt mưa.
- Cảnh vật lúc trời quang, mây tạnh.

**Đề 4:** Hãy tả cảnh vùn vũ của bầu trời trước khi đổ mưa theo các ý sau:

- Cảnh vật trước cơn dông.
- Cảnh vật trong cơn dông.
- Cảnh vật sau cơn dông.

**Đề 5:** Em đã từng chứng kiến cảnh vùn vũ của bầu trời trước khi đổ mưa. Hãy viết khoảng 10-15 dòng tả lại cảnh đó.

**Đề 6:** một năm có 4 mùa, mùa nào cũng có những buổi bình minh đẹp. Hãy tả lại một buổi bình minh mà em có dịp quan sát, thưởng thức.

**Đề 7:** Khi cơn mưa rào vừa tạnh, những tia nắng ấm áp lại mừng rỡ rọi xuống, vạn vật trở lên sinh động hẳn lên. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 12-15 dòng) tả lại vẻ đẹp của đất trời lúc đó.

**Đề 8:** Thời thơ ấu của mỗi người thường gắn với những kỉ niệm về một ngôi nhà, một góc phố, một mảnh vườn, một con sông, một cánh đồng,... Em hãy viết một bài văn miêu tả một trong những sự vật đó.

**Đề 9:** Ánh trăng rằm vào một đêm trời quang mây tạnh thật là đẹp. Hãy tả lại và nói lên cảm nghĩ của em lúc đó.

#### **\*Tả cảnh sinh hoạt:** (Là một dạng của kiểu bài tả cảnh)

- Nếu một bài văn tả cảnh thông thường thiên về tả cảnh vật thiên nhiên là chính (ít chú ý đến hoạt động của người, vật), thì bài văn tả cảnh sinh hoạt quan tâm nhiều hơn đến hoạt động của con người (và vật).

- Tả cảnh sinh hoạt là sự tổng hợp của cả thiên nhiên, cảnh vật, con người. Vì vậy, việc lựa chọn và sắp xếp các chi tiết tiêu biểu, hợp lí là hết sức cần thiết. Phải làm sao toát lên cho được trọng tâm và nội dung của cảnh cần miêu tả.

- Khi gặp một bài văn mang nội dung tả cảnh sinh hoạt, các em cần lưu ý một số điểm sau:

+Về từ ngữ: Cần lựa chọn các từ ngữ thích hợp (nhất là các từ tượng thanh, tượng hình, động từ, tính từ) để dựng được một bức tranh sinh động bằng hình ảnh, màu sắc và gọi ra cả những âm thanh do hoạt động của con người và vật tạo ra.

+Về trình tự tả: Cần lựa chọn một trình tự tả hợp lí về không gian, thời gian (từ xa đến gần, từ trong ra ngoài (hoặc ngược lại); từ thời điểm trước đến thời điểm sau, từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc).

+Về nội dung: Cần kết hợp tả hoạt động của người, vật xen kẽ với tả khung cảnh thiên nhiên. Tránh tả tách bạch dẫn đến sự đơn điệu, tẻ nhạt.

**\* Một số đề văn tả cảnh mang nội dung tả cảnh sinh hoạt:**

**Đề 1:** Hãy tả lại quang cảnh đường làng em (hoặc phố em) lúc bắt đầu một ngày mới.

**Đề 2:** Tả cảnh vui chơi của em cùng các bạn trong một đêm trăng đẹp.

**Đề 3:** Vào những ngày cuối năm, thôn xóm (phố phường) nơi em ở nhộn nhịp hẳn lên trong không khí chuẩn bị đón tết. Hãy tả lại quang cảnh đó.

**Đề 4:** Hãy tả lại quang cảnh đường phố hoặc đường làng nơi em ở lúc trời mưa to vừa tạnh.

## **8.2. Thể loại kể chuyện:**

### **1) Nội dung – Yêu cầu:**

\* **Kể chuyện** là kể lại một chuỗi sự việc có đầu có cuối, liên quan một hay một số nhân vật.

Mỗi câu chuyện cần nói lên được một điều có ý nghĩa.

Khi viết bài văn kể chuyện, ta phải xác định được cốt chuyện, xem chúng gồm những sự việc gì, diễn biến và kết thúc ra sao. Các nhân vật trong chuyện có hành động, lời nói, ý nghĩ, tình cảm như thế nào,...

Một bài văn kể chuyện hay phải bộc lộ được một cách rõ ràng chủ ý của người kể, có cốt chuyện rõ ràng, có nhân vật xác định với những đặc điểm tính cách rõ nét, lời kể sinh động, có cảm xúc.

\* **Có nhiều cách kể chuyện, song chủ yếu là 3 cách sau:**

+Cách 1: Kể lại một câu chuyện mà em đã được đọc, được nghe hoặc trực tiếp tham gia.

+Cách 2: Loài vật, đồ vật, cây cối,... tự kể chuyện của mình (tự thuật). Muốn làm đúng thể loại này, chúng ta phải biến sự vật thành con người (nhân hoá) và cần vận dụng nhiều về trí tưởng tượng.

+Cách 3: Kể chuyện theo trí tưởng tượng.

\* **Khi viết văn kể chuyện, cần lưu ý mấy điểm sau:**

+ Nội dung câu chuyện phải có ý nghĩa nhất định. Để xác định được ý nghĩa của câu chuyện, cần tự giải đáp các câu hỏi: Những điều ta sắp kể nhằm chứng minh hoặc khẳng định điều gì? Nó gợi cho người đọc những suy nghĩ và tình cảm như thế nào?

+ Nắm được cốt chuyện và những chi tiết chính. Cốt chuyện ấy có thể lấy nguyên từ thực tế, cũng có thể tự nghĩ ra (những cái tự nghĩ ra phải có sự hợp lí "y như thật"). Cốt chuyện chính là sự nối tiếp nhau của một chuỗi các chi tiết lớn, sau đó sẽ được bổ sung các chi tiết nhỏ hơn (tình tiết) để câu chuyện thêm sinh động.

+ Xây dựng được một dàn bài linh hoạt và hợp lí, nhằm dẫn dắt câu chuyện phát triển theo chiều hướng hấp dẫn, lôi cuốn. Muốn vậy phải biết xây dựng nhân vật, chọn lọc các chi tiết có ý nghĩa nhất, sắp xếp các sự việc một cách tự nhiên...

+ Tìm một giọng kể phù hợp với nội dung câu chuyện. (Ngôn ngữ dân gian nếu câu chuyện có tính khôi hài, ngôn ngữ trữ tình đậm thắm nếu câu chuyện cảm động,...). Giọng kể góp phần tạo nên cái duyên cho bài viết.

## 2) Phương pháp làm bài:

**\*Bước 1:** Đọc (tái hiện) lại nội dung câu chuyện cần kể. Chú ý nhớ kĩ những sự việc chính, những chi tiết quan trọng để có thể kể lại đúng và đủ theo thứ tự nội dung cốt chuyện.

(Cốt chuyện là một chuỗi sự việc làm nòng cốt cho diễn biến của chuyện. Cốt chuyện thường có 3 phần: Mở đầu, diễn biến, kết thúc).

**\*Bước 2:** Tóm tắt nội dung chuyện theo ý lớn của từng đoạn (trong 5-7 câu).

**\*Bước 3:** Ghi vào vở nháp dàn ý vắn tắt của chuyện (các nhân vật chính, các tình tiết chính trong phần mở đầu, diễn biến và kết thúc câu chuyện).

**\*Bước 4:** Dựa vào dàn ý vắn tắt, dùng lời văn của mình kể lại từ đầu đến cuối câu chuyện một cách rõ ràng, rành mạch và đầy đủ.

## 3) Dàn bài chung:

**\*Mở bài:** Giới thiệu hoàn cảnh và nhân vật (chuyện xảy ra ở đâu? Bao giờ? Có những nhân vật nào?...).

**\*Thân bài:** Kể lại toàn bộ diễn biến của câu chuyện theo cốt chuyện đã thấy hoặc đã nghe hoặc do mình tưởng tượng ra.

(Cần chọn từ, đặt câu, chọn chi tiết,... và có thể sử dụng cả văn đối thoại để làm câu chuyện thêm phần sinh động).

**\*Kết bài:** Nêu phần kết của câu chuyện (Câu chuyện kết thúc ra sao? Có chiều hướng tốt hay xấu? gợi cho em cảm giác gì? Bài học rút ra từ câu chuyện là gì?)

## 4) Bài tập thực hành:

**\*Đề bài :**

Cho các tình tiết sau:

- Sắp đến ngày khai trường, cả lớp ai cũng có quần áo mới trừ Hằng, vì nhà Hằng rất nghèo.

Tôi về xin phép mẹ để tặng Hằng bộ quần áo mới của mình.



- mẹ khen tôi biết thương yêu bè bạn và thương cho tôi một bộ quần áo khác.  
Dựa vào các tình tiết trên, em hãy kể lại câu chuyện và đặt tên cho chuyện.

**5) Bài tập tự luyện:**

**Đề 1:** Suốt đêm mưa to gió lớn. Sáng ra ở tổ chim chót vót trên cây cao, có con chim lớn đang giữ cánh ướt. Bên cạnh là chú chim con lông cánh vẫn khô nguyên vừa mở bừng đôi mắt đón ánh nắng mặt trời.

Câu chuyện gì xảy ra với 2 chú chim trong đêm qua? Em hãy hình dung và kể lại.

**Đề 2:** "...Một cậu bé vui sướng cầm tiền mẹ vừa cho ra phố mua kem. Bỗng cậu gặp một ông lão ăn xin già yếu. Ông chìa bàn tay gầy gò, run rẩy trước mọi người để cầu xin sự giúp đỡ..."

Em hãy hình dung sự việc diễn biến tiếp theo để kể trọn vẹn câu chuyện, thể hiện tình thương, sự thông cảm với ông lão ăn xin trong cậu bé mạnh hơn mong muốn được ăn kem.

**Đề 3:** Em đã từng tự làm một món quà đặc biệt để tặng người thân. Món quà ấy đã làm cho người nhận quà hết sức ngạc nhiên và xúc động. Hãy kể lại câu chuyện đó.

**Đề 4:** Hãy xây dựng một cốt chuyện có nội dung như sau:

Một lần em đã có một hành động thiếu trung thực. Em rất ân hận vì hành động đó của mình và đã tìm cách sửa chữa.

**Đề 5:** "Ngày xưa ngày xưa có hai mẹ con sống bên nhau rất hạnh phúc. Một hôm, người mẹ bị ốm nặng và chỉ khát khao được ăn quả táo thơm ngon. Người con đã ra đi và cuối cùng, anh mang được quả táo về biếu mẹ.

Dựa vào lời tóm tắt trên, em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện đi tìm quả táo của người con hiếu thảo.

**Đề 6:** Hãy viết tiếp bài văn của bạn Nga được mở đầu như sau:

Trong hộp bút của em có một chiếc bút đã cũ, không còn dùng được nữa, nhưng em luôn đem bên mình và giữ gìn cẩn thận. Đó là cây bút cô giáo đã cho em trong một lần em để quên bút ở nhà. Cây bút luôn nhắc em nhớ lại một kỉ niệm đẹp về cô giáo cũ của mình. Chuyện là thế này...

**Đề 7:** Em đã từng nhận được một món quà đặc biệt chứa đầy tình thương của người tặng. Hãy kể lại câu chuyện về kỉ niệm đó.

**Đề 8:** Hãy kể lại câu chuyện có nội dung: Kể kiêu ngạo sẽ chuốc lấy thất bại chua cay.

(Gợi ý: Chuyện Thỏ và Rùa; Cuộc chạy đua trong rừng,...)

**Đề 9:** Kể lại câu chuyện có nội dung "Ở hiền gặp lành" theo lời của một nhân vật trong chuyện.

(Gợi ý: Chuyện Tấm Cám, Cây khế,...)

**Đề 10:** "Một con dê đen và một con dê trắng cùng đi qua một chiếc cầu hẹp, chẳng con nào chịu nhường con nào..."

Kết quả ra sao? Em hãy kể lại câu chuyện ấy.

### **8.3.Thể loại viết thư:**

#### **1)Yêu cầu:**

- Xác định rõ đối tượng nhận thư (ông, bà, bố mẹ, bạn bè,...)
- Xác định rõ mục đích viết thư (thông báo, thăm hỏi tin tức hay thuật chuyện).
- Sử dụng cách xưng hô, lời lẽ phải phù hợp với quan hệ tình cảm giữa người nhận và người viết. Tình cảm trong thư phải chân thành.

#### **2)Dàn bài chung:**

##### **\*Đầu thư:**

- Nơi viết, ngày...tháng...năm...
- Lời chào, xưng hô với người nhận thư (tùy theo người nhận thư là ai, quan hệ với mình như thế nào mà có lời chào, lời xưng hô cho phù hợp).

##### **\*Phần chính bức thư:**

- Lí do, mục đích viết thư (tại sao viết thư, viết thư nhân dịp nào?...)
- Nội dung thăm hỏi, thuật chuyện:
  - +Nếu là thư thăm hỏi: hỏi thăm sức khỏe, công việc làm ăn, đời sống, sinh hoạt hàng ngày đồng thời cũng thông báo các tình hình trên của mình cho người nhận thư biết. Ngoài ra, cần chú ý viết rõ về nội dung thăm hỏi mà đề bài yêu cầu.
  - +Nếu là thư thuật chuyện: Thuật lại toàn bộ diễn biến câu chuyện nhưng cũng cần làm nổi bật trọng tâm của chuyện, xen lẫn thái độ, tình cảm của mình hoặc của người liên quan để thư thêm sinh động.

##### **\*Cuối thư:**

- Lời chúc (hoặc cảm ơn, hứa hẹn), lời tạm biệt.
- Kí tên.

#### **3)Bài tập thực hành:**

**Đề 1:** Em có người bạn ở xa và đang bị ốm. Hãy viết thư cho bạn để thăm hỏi, động viên.

**Đề 2:** Đã lâu em chưa có dịp về quê thăm ông bà (hoặc chú, bác, cô, dì,...).Em hãy viết thư thăm hỏi và nhắc lại một kỉ niệm về quê lần trước.

**Đề 3:** Qua chương trình thời sự, em được biết một bạn nhỏ ở miền Trung bị mất cả nhà cửa và người thân trong đợt lũ quét. Em hãy viết thư chia sẻ với bạn nỗi đau mất mát và động viên bạn sớm vượt qua khó khăn, đau khổ.